TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Cà Mau, ngày 07 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

-Chị Nguyễn Bích T, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số A, Liên kế B, khóm C, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

-Anh Trần Duy P, sinh năm: 1982**;** Địa chỉ: Số A, Liên kế B, khóm C, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân: Chị Nguyễn Bích T và anh Trần Duy P thuận tình ly hôn.

[2]Con chung: Chị Nguyễn Bích T và anh Trần Duy P có 01 con chung tên Trần Phương T, sinh ngày 22/3/2007, hiện nay đang sống chung với chị T. Khi ly hôn, chị T và anh P thỏa thuận thống nhất giao con cho chị T trực tiếp nuôi, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với anh P.

Anh Phương có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]Tài sản chung, nợ chung: Anh, chị xác định không có.

[4]Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Bích T và anh Trần Duy P, mỗi người nộp 150.000 đồng. Ngày 09/3/2021, chị T và anh P đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C(theo biên lai số 0000741) được chuyển thu sung vào công quỹ nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Hôn nhân: Chị Nguyễn Bích T và anh Trần Duy P thuận tình ly hôn.

-Con chung: Chị Nguyễn Bích T và anh Trần Duy P có 01 con chung tên Trần Phương T, sinh ngày 22/3/2007, hiện nay đang sống chung với chị T. Khi ly hôn, chị T và anh P thỏa thuận thống nhất giao con cho chị T trực tiếp nuôi, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với anh P.

Anh Phương có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Tài sản chung, nợ chung: Anh, chị xác định không có.

-Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Bích T và anh Trần Duy P, mỗi người nộp 150.000 đồng. Ngày 09/3/2021, chị T và anh P đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C(theo biên lai số 0000741) được chuyển thu sung vào công quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.C;
- UBND thị trấn Đ, huyện D, Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Việt Trung